

Bản án số: 140/2022/HSPT
Ngày 24/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huy C

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn T N

Bà Nguyễn Thị T T

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị T – Thư ký Toà án nhân dân thành phố HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kiều D - Kiểm sát viên.

Ngày 24/02/2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố HN xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 899/2021/TL.HSPT ngày 06/12/2021 đối với các bị cáo: Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 109/2021/HS-ST ngày 25/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, thành phố HN.

- Các bị cáo có kháng cáo được triệu tập đến phiên tòa:

1. Nguyễn Văn K, sinh ngày 20/6/1987 tại thành phố HN; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: tổ 18, phường Đ, quận H, thành phố HN; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ H vấn: 04/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T; Vợ tên là Nguyễn Thị M, có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; Danh chỉ bản số 000000414, lập ngày 15/6/2021 tại Công an huyện C, thành phố HN; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 09/6/2021 đến ngày 12/6/2021; Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh ngày 13/4/1979 tại thành phố HN; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: tổ 18, phường Đ, quận H, thành phố HN; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ H vấn: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn C và bà Phạm Thị N; Vợ tên là Nguyễn Thị L, có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; Danh chỉ bản

số 000000420, lập ngày 15/6/2021 tại Công an huyện C, thành phố HN; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đầu thú ngày 11/6/2021; Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

3. Nguyễn Văn T, sinh ngày 16/10/1989 tại thành phố HN; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: tổ 18, phường Đ, quận H, thành phố HN; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ H văn: 05/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; Vợ tên là Nguyễn Thị H, có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016; Danh chỉ bản số 000000415, lập ngày 15/6/2021 tại Công an huyện C, thành phố HN; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 07/6/2021 đến ngày 09/6/2021; Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

- Trong bản án sơ thẩm còn có các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Vũ Văn H, Nguyễn Như K, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn G, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, Vũ Văn C không kháng cáo.

- Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 03/02/2021, Nguyễn Văn Đ ở nhà tại thôn P, xã T, C, HN thì có Vũ Văn C ở cùng thôn và Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn T đều trú tại tổ 18, phường Đ, H, HN đến nhà chơi rồi cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền. Tất cả cùng nhau hỏi ý kiến Đ cho đánh bạc tại nhà để Đ thu tiền gà thì Đ đồng ý và cung cấp 01 bộ tú lơ khơ (52 quân bài) cho các đối tượng đánh bạc. Các đối tượng quy định đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng” cụ thể như sau: Sử dụng bộ tú lơ khơ 52 quân làm dụng cụ đánh bạc, trước khi chơi tất cả số người chơi bỏ ra chiếu bạc 20.000 đồng gọi là tiền gà. Sau đó mỗi người được chia 3 quân, rồi người chơi sẽ có các lựa chọn nếu thấy bài mình quá yếu không thể thắng, người chơi có thể úp bài, nếu úp bài người chơi sẽ bị mất đi số tiền cược ban đầu và kết thúc ván bài đó. “Theo” là tiền đặt cược đúng bằng số tiền của người trên đã đặt. “Tổ” là đặt thêm tiền cược cao hơn số tiền của những người cửa trên đã đặt. Sau khi mọi người đặt tiền cược người nào có bộ bài mang giá trị cao nhất sẽ là người thắng cuộc. Giá trị tính theo thứ tự tăng dần từ 2 đến A và tính theo chất là Rô, Cơ, Tép, Bích. Các cược sắc được tính như sau: Đối với “Sáp” là bộ bài có 3 lá giống nhau. Đối với “Liêng” là bộ bài có 3 lá liên tiếp nhau. “Liêng” nhỏ nhất là A,2,3 và “Liêng” cao nhất là Q, K, A, khi mọi người cùng có “Liêng” thì “Liêng” cao nhất sẽ thắng. Quá trình đánh bạc người chơi được “Liêng”, “Đồng hoa” thì phải bỏ ra ngoài chiếu bạc 40.000 đồng; “Sáp” thì phải bỏ ra ngoài chiếu bạc 60.000 đồng cho chủ nhà.

Trong lúc các đối tượng đánh bạc thì có Nguyễn Văn H (em trai Đ), Nguyễn Văn T (anh trai T) vào ngồi xem các đối tượng đánh bạc. Sau đó có Nguyễn Văn G, Nguyễn Như K, Vũ Văn H, Nguyễn Văn T vào tham gia đánh bạc cùng các đối tượng.

Quá trình đánh bạc: T nhờ anh trai là *Nguyễn Văn T* ngồi đánh bạc thay vị trí của T khoảng 05 phút để T đi vệ sinh. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 22 giờ 30 phút thì có *Nguyễn Văn T* vào tham gia đánh bạc cùng và thay vị trí đánh bạc của *Nguyễn Văn K*, K ra về trước. Đến 23 giờ cùng ngày Công an huyện C phối hợp cùng Công an xã T kiểm tra phát hiện bắt quả tang các đối tượng Đ đánh bạc đồng thời tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở để điều tra làm rõ. Quá trình lực lượng Công an bắt quả tang *Nguyễn Văn T*, *Nguyễn Văn T* bỏ chạy.

Ngày 07/6/2021, *Nguyễn Văn T* đến Công an phường Đ, H, HN đầu thú.
Ngày 09/6/2021, *Nguyễn Văn K* và *Nguyễn Văn T* đến Công an huyện C đầu thú.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân; 01 chiếu cỏi; số tiền thu trên chiếu bạc là: 6.800.000 đồng; số tiền thu giữ trên người các đối tượng đánh bạc là: 3.860.000 đồng, trong đó: thu trên người *Nguyễn Văn T* 1.200.000 đồng, *Nguyễn Văn T* 500.000 đồng, *Nguyễn Như K* 2.000.000 đồng, *Nguyễn Văn Đ* (chủ nhà) 160.000 đồng, tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc bị thu giữ là: 10.660.000 đồng.

Quá trình điều tra vụ án các đối tượng khai nhận hành vi phạm tội như trên và khai số tiền mang theo để đánh bạc như sau:

Nguyễn Văn Đ (chủ nhà): khoảng 21 giờ ngày 03/02/2021 Đ đồng ý để mọi người đánh bạc tại nhà của Đ và lấy 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài để các đối tượng đánh bạc. Đ được hưởng lợi 160.000 đồng tiền gà.

Vũ Văn H có 2.000.000 đồng; *Nguyễn Như K* có 1.100.000 đồng, thắng 900.000 đồng; *Nguyễn Văn T* có 1.400.000 đồng; *Nguyễn Văn T* có 1.350.000 đồng, thua 850.000 đồng, còn 500.000 đồng; *Nguyễn Văn G* có 300.000 đồng; *Nguyễn Văn K* có 1.000.000 đồng, thua hết; *Nguyễn Văn T* có 1.010.000 đồng; *Nguyễn Văn T* có 1.000.000 đồng, thắng 200.000 đồng; *Nguyễn Văn T* có 1.000.000 đồng; *Vũ Văn C* có 500.000 đồng; *Nguyễn Văn T*: khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/02/2021, T đến nhà *Nguyễn Văn Đ* chơi. Tại đây, T thấy em trai là *Nguyễn Văn T* Đ đánh bạc, T được T nhờ cầm bài hộ khoảng 10 phút để đi vệ sinh, T đồng ý và sử dụng tiền sẵn có của T để đánh bạc cùng các đối tượng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 109/2021/HS-ST ngày 25/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, thành phố HN đã quyết định:

Tuyên bố: *Nguyễn Văn T*, *Nguyễn Văn K*, *Nguyễn Văn T* phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt:

Nguyễn Văn T 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/6/2021 đến ngày 09/6/2021.

Nguyễn Văn T 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Nguyễn Văn K 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/6/2021 đến ngày 12/6/2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng; án phí; quyền kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/9/2021 Nguyễn Văn T kháng cáo xin hưởng án treo; ngày 05/10/2021 Nguyễn Văn K và Nguyễn Văn T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; không có ý kiến về tội danh, luật cấp sơ thẩm áp dụng xét xử; khai báo thành khẩn hành vi phạm tội như tại Cơ quan điều tra và đều xin được hưởng án treo.

+ Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN tham gia phiên tòa có quan điểm:

Về tố tụng: đơn kháng cáo của các bị cáo đều nộp trong thời hạn Luật định nên đề nghị xem xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo nộp trong thời hạn Luật định nên được chấp nhận giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của các bị cáo khác không kháng cáo có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 03/02/2021 Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T đến nhà của Nguyễn Văn Đ ở thôn Phúc Cầu, xã T, huyện C, thành phố HN tham gia đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh “Liêng” cùng với Nguyễn Như K, Nguyễn Văn G, Vũ Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, Vũ Văn C. Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc với nhau là 10.660.000 đồng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T nhận thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội nên cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp.

Nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự;

Tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đầu thú.

Tình tiết tăng nặng: không có.

Xét thấy, các bị cáo đều có nhân thân tốt; nơi cư trú rõ ràng; sau khi phạm tội bỏ trốn bị Cơ quan điều tra truy nã nhưng sau đó đã đầu thú; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; số tiền đánh bạc không nhiều; các bị cáo đều chấp hành tốt pháp luật, quy định của địa phương nơi cư trú (cả 3 bị cáo đều có xác nhận của Công an phường Đ, H, HN), do vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, ấn định thời gian thử thách, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ giáo dục cải tạo các bị cáo. Mở lượng khoan hồng của pháp luật cho các bị cáo hưởng án treo.

Bởi nhận định trên, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T; sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

[3] Về án phí: các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ: điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 109/2021/HS-ST ngày 25/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, thành phố Nội; giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T.

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Nguyễn Văn K **03 (ba) tháng tù** về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **12 (mười hai) tháng**, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao Nguyễn Văn K về Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Nguyễn Văn T **03 (ba) tháng tù** về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **12 (mười hai) tháng**, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao Nguyễn Văn T về Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Nguyễn Văn T **03 (ba) tháng tù** về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **12 (mười hai) tháng**, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao Nguyễn Văn T về Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

4. Trong thời gian thử thách, nếu Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc K, T, T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc K, T, T phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật hình sự.

II. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

IV. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 24/02/2022.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát NDTP HN;
- Tòa án ND huyện C;
- Viện kiểm sát ND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THA DS huyện C;
- UBND phường Đ, H, HN;
- Các bị cáo có kháng cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

Phan Huy C